

Số: 299/2020/QĐST- HNGĐ

Nghi Lộc, ngày 18 tháng 12 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 288/2020/TLST-HNGĐ ngày 27 tháng 11 năm 2020, giữa:

Nguyên đơn: Anh Nguyễn Ngọc T, sinh năm 1963.

Địa chỉ: Xóm K Ng, xã Ng L, huyện Ng L, tỉnh Nghệ An.

Bị đơn: Chị Nguyễn Thị Th, sinh năm 1965.

Địa chỉ: Xóm K Ng, xã Ng L, huyện Ng L, tỉnh Nghệ An.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 10 tháng 12 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 10 tháng 12 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn giữa: Anh Nguyễn Ngọc T và chị Nguyễn Thị Th.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung: Giao con chung là Nguyễn Ngọc Ch, sinh ngày 05/11/2003 cho chị Nguyễn Thị Th trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục. Anh Tấn không phải cấp dưỡng tiền nuôi con.

Các con chung Nguyễn Ngọc G, sinh ngày 02/4/1989, Nguyễn Ngọc S, sinh ngày 17/7/1994 và Nguyễn Thị Th, sinh ngày 06/01/2001 đều đã trưởng thành và các đương sự không có yêu cầu gì.

Anh Nguyễn Ngọc T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở. Nếu anh T lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì chị Th có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của anh T.

2.2. Về tài sản chung: Các đương sự tự thỏa thuận với nhau về việc phân chia tài sản chung không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đình chỉ giải quyết đối với phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn về chia tài sản chung vợ chồng do nguyên đơn rút yêu cầu.

2.3 Về nợ chung: Anh Nguyễn Ngọc T và chị Nguyễn Thị Th không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4. Về án phí: Anh Nguyễn Ngọc T thỏa thuận chịu 150.000 đồng tiền án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 0004947 ngày 27 tháng 11 năm 2020 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Nghi Lộc. Trả lại cho anh T 150.000 đồng đã nộp. Anh T đã nộp đủ án phí.

3. Ghi nhận sự tự thỏa thuận của các đương sự về việc phân chia tài sản chung vợ chồng như sau:

Chị Nguyễn Thị Th được quyền sở hữu 01 tivi nhãn hiệu Sony; 01 tủ lạnh nhãn hiệu LG; 01 xe máy mang biển kiểm soát 37K1-86331 và 01 xe máy mang biển kiểm soát 37K1-91888 đều mang tên Nguyễn Thị Th; được quyền sử dụng thửa đất số 454, tờ bản đồ số 8 (bản đồ 299) nay thuộc thửa số 21, tờ bản đồ số 32, diện tích 303,1m² (200m² đất ở, 103,1m² đất vườn) có địa chỉ tại xóm 16 (nay là xóm K Ng), xã Ng L, huyện Ng L, tỉnh Nghệ An và sở hữu 01 ngôi nhà bằng 05 gian + vật kiến trúc khác gắn liền trên đất đã được UBND huyện Nghi Lộc cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số E 0386937, vào sổ cấp giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất số 32 QSDD/ cấp ngày 03/02/1995 mang tên người sử dụng là Nguyễn Thị Th có giới cận như sau:

+ Phía Bắc giáp: Đường vào nhà bà Nguyễn Thị H kích thước 0.47 + 10.81 + 0.94;

+ Phía Nam giáp: Đường bê tông nội xóm kích thước 1.04 + 2.09 + 5.14;

+ Phía Đông giáp: Đất ở ông Nguyễn Quang D kích thước 28.72 + 0.67 + 1.10;

+ Phía Tây giáp: Đường liên xóm kích thước 27.47 + 0.73.

Chị Nguyễn Thị Th có nghĩa vụ giao lại cho anh Nguyễn Ngọc T số tiền

40.000.000 (Bốn mươi triệu) đồng.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

5. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND H.Nghi Lộc
- UBND xã Ng L;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

TRẦN THỊ HẢI DƯƠNG